TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2022/HS-PT
Ngày: 28-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Bà Nguyễn Thị Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Hoàng Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- *Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Đình Th, do có kháng cáo của bị cáo Trần Đình Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Trần Đình Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/5/1968, tại tỉnh Hà Nam. Nơi ĐKHKTT: Tổ x, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện nay: Tổ k, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th (đã chết) và con bà Trần Thị L (đã chết); có vợ Nghiêm Thị H, sinh năm 1968 và 02 con; con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2021 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ v, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/01/2019, anh Trương Đăng Thắng góp vốn vào công ty Trách nhiệm hữu hạn Long Giang, tỉnh Điện Biên bằng tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 27B-

000.99. Ngày 01/12/2020, anh Thắng ký kết hợp đồng thuê bị cáo Trần Đình Th làm lái xe ô tô biển kiểm soát 27B-000.99 vận chuyển hành khách tuyến Hải Phòng – Điện Biên. Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 03/12/2020, bị cáo Th điều khiển xe về đến thành phố Điện Biên Phủ, rẽ vào bến xe thuộc tổ 02, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để trả khách. Khi vào trong bến, bị cáo nhìn thấy anh Nguyễn Công D là nhân viên bến xe, đi ở khu vực sân gần cổng bến xe, một tay cầm loa, một tay giơ vẫy xe bị cáo Th vào vị trí trả khách, sau đó anh D quay người đi hướng khác quan sát. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe đánh lái sang bên trái tiến vào vị trí anh D chỉ, khi phần đầu xe đi qua sát chỗ anh D đứng do cẩu thả, chủ quan, không quan sát gương chiếu hậu, nên đã va quệt vào lưng, làm anh D ngã ngửa người xuống đất, phần thân dưới chui vào gầm xe, bị cáo không biết để dừng xe lại mà vẫn điều khiển xe tiến về phía trước, nên bánh xe phía trước bên trái đã chèn vào mông và chân bên phải của anh D. Thấy tiếng hô to, bị cáo mới lùi xe, dừng lại và cùng mọi người đưa anh D đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Cùng ngày, anh D được chuyển về điều trị tại bệnh viện Việt Đức, Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT ngày 08/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên giám định thương tích kết luận: *Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do tại nạn giao thông gây nên cho anh Nguyễn Công D là 65,75% (làm tròn 66%) gồm: Vỡ thân đốt sống S1 = 6%; Vỡ xương cánh chậu bên phải = 16%; Vỡ xương cánh chậu bên trái = 16%; Gãy ngành ngồi mu, chậu mu hai bên = 18%; Gãy 1/3 trên xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương = 23% và 09 sẹo phần mềm ở mông, đùi chân là 20%.*

Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Công D yêu cầu bồi thường chi phí cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 573.257.139 đồng. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị hại yêu cầu anh Trương Đăng Thắng, bị cáo Trần Đình Th, công ty TNHH Long Giang tỉnh Điện Biên phải có nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút, thu nhập bị giảm sút, bị mất, cũng như tổn thất về tinh thần, tổng số tiền là 350.102.144 đồng. Bị cáo Trần Đình Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Đình Th phạm tội "Vô ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Trần Đình Th 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590, 601 Bộ luật Dân sự:

Buộc anh Trương Đăng Thắng phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Công D tổng số tiền là: 183.058.648 đồng – 50.000.000 đồng = 133.058.648 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Thắng không trả cho anh D khoản tiền trên, thì anh Thắng còn phải trả cho anh D khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Sau khi nhận được bản án, ngày 15/11/2021 bị cáo Trần Đình Th có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, với nội dung: Xin cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

+ Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được coi kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức án 04 (Bốn) tháng tù về tội "Vô ý gây thương tích" là chưa phù hợp; Vì bị cáo Trần Đình Th phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng do lỗi vô ý nên cần căn cứ theo khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Đình Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th không cung cấp thêm chứng cứ gì mới, nhưng người bị hại anh Nguyễn Công D có đơn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; Kiểm sát viên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đình Th. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm để chuyển hình phạt tù có thời hạn thành hình phạt tù cho hưởng án treo, tuyên bố bị cáo Trần Đình Th phạm tội "Vô ý gây thương tích". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình Th 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Bị cáo Trần Đình Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Do không đồng ý với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, ngày 15/11/2021 bị cáo đã làm đơn kháng cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo đã làm đơn trong hạn luật định nên được coi là hợp lệ.

[2] Xét nội dung kháng cáo đề nghị xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Đình Th, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 03/12/2020, bị cáo Trần Đình Th điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 27B-000.99 trong bến xe khách thuộc tổ dân phố 02, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để trả khách thì đã xảy ra va quệt vào lưng và làm cho anh D ngã ngửa người xuống đất, phần thân dưới chui vào gầm xe, bánh xe phía trước bên trái đã chèn vào mông và chân bên phải của anh D. Hậu quả làm tổn thương cơ thể do tại nạn giao thông gây nên cho anh Nguyễn Công D là 65,75% (làm tròn 66%).

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Vô ý gây thương tích" theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử bị cáo về tội "Vô ý gây thương tích" theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan sai.

[2.2] Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đình Th 04 (Bốn) tháng tù về tội "Vô ý gây thương tích" là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bởi lẽ, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng do vô ý và có nơi cư trú rõ ràng; hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình Th gây tai nạn làm anh Nguyễn Công D bị tổn hại 66% sức khỏe là do lỗi vô ý vì quá tự tin và một phần cũng do lỗi của người bị hại; vì người bị hại là người thực hiện nhiệm vụ quan sát và chỉ dẫn để các loại phương tiện ra vào, dừng đỗ trong bến xe khách đảm bảo an toàn; nhưng cũng do chủ quan và quá tự tin, thiếu quan sát đã đứng sát đầu xe ô tô (đứng ở vị trí điểm mù mà người điều khiển xe ô tô không thể nhìn thấy được) do bị cáo Th đang điều khiển chưa đến điểm dừng đỗ ở vị trí an toàn do người bị hại chỉ dẫn, nên đã xảy ra sự việc đáng tiếc như đã nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ gì mới; người bị hại có đơn xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình Th là có căn cứ.

Căn cứ vào hành vi, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo ở ngoài xã hội tiếp tục lao động kiếm tiền trả nợ số tiền đã vay bồi thường cho người bị hại. Theo đó cần xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự *(Không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người lần đầu phạm tội ít nghiệm trọng do vô ý và có nơi cư trú rõ ràng)* để áp

dụng hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính khách quan, toàn D và đúng quy định của pháp luật. Do vậy, cần sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để chuyển từ hình phạt tù có thời hạn thành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, thu nhập không ổn định và không có nguồn thu nhập nào khác. Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Th.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, nên bị cáo Trần Đình Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Đình Th.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên như sau:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình Th phạm tội **"Vô ý gây thương tích"**.

1.2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Đình Th **01 (một) năm** cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Đình Th được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đình Th cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Đình Th.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2022)./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tp Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- TAND tp Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, bộ phận HSNV Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Trần Đình Th;
- Bị hại Nguyễn Công D;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phan Văn Khanh